TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 13-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Ngọc Bích.
- Bà Trần Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Kim P, sinh năm xxxx tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực T3, phường T4, quận Ô, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Số x đường P1, phường T4, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới T2: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (sống) và bà Nguyễn Thị L (sống); bị cáo có chồng Trần Trí K và 02 người con; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Đức T1. Địa chỉ: Số xx đường Đ, phường T4, quận N, thành

phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Tấn T2. Địa chỉ: Số xxx đường N1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ông Trần Trí K. Địa chỉ: Số x đường P1, phường T4, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn H. Địa chỉ: Số xx đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ông Tăng Chí T2. Địa chỉ: Số xxx đường Q, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Bà Trần Thị V. Địa chỉ: Số xxx đường N3, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 30-10-2022, Tổ công tác của Công an phường Tân An gồm 04 đồng chí: Nguyễn Đức T1 - Phó Trưởng Công an phường Tân An (Tổ trưởng), đồng chí Nguyễn Tấn T2 - Cán bộ Công an phường Tân An, cùng 02 thành viên bảo vệ dân phố ông Trần Văn T4 và Lê Minh H thực hiện tuần tra, lập lại trật tự đô thị, trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn phường Tân An bằng xe ô tô tải biển số 65A - 002.49 (xe tuần tra). Khi Tổ công tác đến hộ kinh doanh rau, củ, quả "Kim P" địa chỉ số x đường P1, phường T4, quận N do bị cáo Trần Thị Kim P là chủ hộ kinh doanh thì phát hiện hộ kinh doanh của bị cáo bày bán hàng hóa lấn chiếm vỉa hè, lòng đường và xe của khách mua hàng đậu dưới lòng đường gây cản trở giao thông; ông Đức T1 - Tổ trưởng Tổ công tác đến yêu cầu hộ kinh doanh thu dọn hàng hóa lấn chiếm vỉa hè, lúc này bị cáo và chồng là Trần Trí K vừa thu dọn hàng hóa vừa nói đôi co, qua lại với các thành viên Tổ công tác mục đích so bì với những hộ kinh doanh khác; Tổ công tác đã thu giữ 01 rổ hành lá của bị cáo và 01 rổ hành lá khác của hộ kinh doanh số xxx đường Phan Đình Phùng cạnh hộ kinh doanh của bị cáo để dưới lòng đường để lên xe tuần tra. Trong lúc Tổ công tác chờ ông K thu dọn hàng hóa thì bị cáo trong nhà đi ra lấy những túi nilon bên trong có rau, củ ném ra đường và dùng lời thô tục xúc phạm các thành viên Tổ công tác, bị cáo đi đến vịn vào gương chiếu hậu (bên phải) của xe tuần tra yêu cầu Tổ công tác phải trả lại rổ hành lá; lợi dụng lúc các thành viên Tổ công tác giải

thích với ông K, bị cáo đã leo lên thùng xe tuần tra lấy các rổ hành vừa bị thu giữ ném xuống đường rồi nhảy xuống khỏi thùng xe. Ngay lúc này ông Đức T1 – Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo các thành viên mời bị cáo lên xe về trụ sở Công an phường làm việc thì bị cáo chống cự và tiếp tục lớn tiếng dùng lời thô tục xúc phạm Tổ công tác; trong lúc chống cự bị cáo vung tay trúng vào mặt ông Đức T1 làm ông Tài bị dập môi, chảy máu vùng miệng, bị cáo còn làm đứt bảng tên, cắn vào tay phải của ông Nguyễn Tấn T2 và cắn ông Trần Văn T4 (dân phố) nhưng không gây thương tích. Khi lực lượng Cảnh sát 113 - Công an quận Ninh Kiều đến giải quyết thì bị cáo P viện lý do không khỏe và nói người nhà đưa vào Bệnh viện 121 khám và nằm viện, đến ngày 31-10-2022 bị cáo xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/TgT ngày 16-11-2022 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận đối với thương tích của ông Nguyễn Đức T1: Vết thương trong kHng miệng vùng má phải đã được điều trị, hiện tại vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280/TgT ngày 30-11-2022 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận đối với thương tích của ông Nguyễn Tấn T2: Vết thương mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải đã được điều trị. Hiện tại vết thương đã lành, để lại vết biến đổi sắc tố da, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thị Kim P thừa nhận: Khi Tổ công tác của Công an phường Tân An đang làm nhiệm vụ lập lại trật tự an toàn giao thông tại hộ kinh doanh do bị cáo làm chủ, bị cáo đã thiếu kiềm chế nên đã lớn tiếng dùng lời thô tục xúc phạm các thành viên của Tổ tuần tra, ném các túi rau, củ ra lòng đường và trèo lên xe ô tô tuần tra ném các rổ hành bị thu giữ xuống đất; khi được yêu cầu về trụ sở Công an làm việc do sợ bị bắt nên bị cáo đã chống đối, vung tay và cắn gây thương tích tại vùng miệng và tay phải của hai thành viên Tổ công tác.

Đối với ông Trần Trí K (chồng bị cáo) trong lúc bị cáo chống đối Tổ công tác, K đã lên tiếng hô hoán "Công an đánh dân" ngoài ra không có lời nói xúc phạm hay dùng vũ lực chống đối lực lượng chức năng nên Cơ quan điều tra đã cảnh cáo, nhắc nhở, không xử lý hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Tấn T2 bị thương tích nhưng không đáng kể nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 52/CT-VKSNK ngày 18-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Thị Kim P về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích T2 chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim P phạm tội "Chống người thi hành công vụ", xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Tấn T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Ông Trần Trí K không trình bày tranh luận.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo thấy sai và xin nhận lỗi trước chính quyền địa phương, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ

nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 30-10-2022 Tổ công tác của Công an phường Tân An thực hiện tuần tra, lập lại trật tự đô thị, trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn phường. Khi Tổ công tác đến hộ kinh doanh rau, củ, quả "Kim P" do bị cáo làm chủ hộ kinh doanh thì phát hiện bị cáo bày bán lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, lực lượng Công an tuần tra nhắc nhở và thu giữ tang vật thì bị cáo dùng lời lẽ thô tục xúc phạm, ném các túi rau, củ ra đường, leo lên xe tuần tra của lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ ném tang vật bị thu giữ xuống đường. Khi lực lượng tuần tra yêu cầu bị cáo về trụ sở Công an làm việc thì bị cáo đã vung tay trúng vào miệng ông Đức T1 và cắn vào tay phải của ông Tấn T2 làm ông Đức T1 và ông Tấn T2 bị tổn thương cơ thể do tương tích gây nên là 01%.

Bị cáo đã có hành vi dùng lời lẽ thô tục xúc phạm và dùng vũ lực chống lại Tổ công tác của Công an phường Tân An đang làm nhiệm vụ, làm cản trở nhiệm vụ của Tổ công tác khi đang thi hành công vụ nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS 2015. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo có đóng góp cho chính quyền địa phương (có Thư cảm tạ) trong việc phòng chống dịch bệnh Covid – 19 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong thi hành nhiệm vụ công. Bị cáo đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực gây cản trở người đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo không kiềm chế được cảm xúc nên vẫn thực hiện. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng,

có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là cũng đủ răn đe bị cáo thấy được hành vi sai trái của bản thân nhằm thể hiện được chính sách kHn hồng của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Đối với ông Trần Trí K, ông không có dùng lời lẽ xúc phạm hay dùng vũ lực chống đối lực lượng chức năng nên không đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đức T1 và ông Nguyễn Tấn T2 vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra thể hiện ông Đức T1 và ông Tấn T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Kim P** phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm T2 từ ngày tuyên án (ngày 13-3-2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức T1 và ông Nguyễn Tấn T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- UBND P. Tân An; Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Phượng